BIỂU 01: VỤ CHÁY RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN XÃ/PHƯỜNG .....

(Kèm theo Văn bản số /UBND-KL ngày /11/2024 của UBND thành phố Bắc Kạn)

TT	Vụ cháy	Địa điểm xảy ra cháy		Tổng diện tích rừng bị cháy	Diện tích bị thiệt hại do cháy (ha)										Thời gian cháy (giờ, ngày/ tháng/ năm)	Ghi chú: *- Nguyên nhân gây cháy; Số lượng người tham gia chữa cháy; thành phần tham gia chữa cháy; trạng thái rừng; .....đối tượng gay cháy; hình thức xử lý; ...*
					Tổng diện tích bị thiệt hại	Rừng tự nhiên				Rừng trồng						
		(Lô, K, TK,)	Thôn, Xã, Huyện			Tổng	PH	ĐD	SX	Tổng	PH	ĐD	SX	Loài cây	Trồng năm	
1		*2*	*3*	***4***	*5*	***6***	*7*	*8*	*9*	***10***	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	
1	*1*																
2	2																

BIỂU 02: TỔNG HỢP CHI TIẾT VỤ CHÁY TRÊN ĐẤT LÂM NGHIỆP NĂM 2024

(Kèm theo Văn bản số /UBND-KL ngày /11/2024 của UBND thành phố Bắc Kạn)

TT	Đơn vị	Xã	Địa điểm xảy ra cháy (Lô, K, TK, Thôn, Xã)	Thời gian cháy (giờ, ngày/ tháng/ năm)	Tổng diện tích cháy	Phân loại			Rừng sản xuất						Rừng phòng hộ						Phân theo chủ quản lý				Số người t.gia chữa cháy					Nguyên nhân gây cháy	Đối tượng vi phạm	Hình thức xử lý	Ghi chú
									Tổng DT cháy	Cháy rừng (thiệt hại)			Cháy dưới tán (Không thiệt hại)	Cháy lau lách	Tổng DT cháy	Cháy rừng			Cháy dưới tán (Không thiệt hại)	Cháy lau lách													
										DT (ha)	Trong đó					DT (ha)	Trong đó				HGĐ	Cộng đồng	Tổ chức	UBND xã	Tổng	Kiểm lâm	Công an	Quân Đội - Dân quân	LL khác				
						Cháy rừng (thiệt hại)	Cháy dưới tán (Không thiệt hại)	Lau lách			R.Tr	R.Tn					R.Tr	R.Tn															
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*28*	*29*	*30*	*31*	*32*	*33*	*34*	*35*	*36*	*37*	*38*	*39*	*40*
1	**Thành phố**	**……..**	……	…….	**0,00**				-	0,00					-	0,00									0					Đốt dọn thực bì cháy lan vào rừng	Nông Văn A	Lập HS xử lý….	
2	**Thành phố**	**……..**	……	…….	**0,00**				-						-										0								
Tổng cộng					**0,0000**	**0,0000**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,000**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0,00**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0,00**		**0,00**	**0,00**